UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 494 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 28 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Đoàn kiểm tra và ban hành Kế hoạch kiểm tra các dự án đầu tư năm 2025

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 2255/QĐ-UBND ngày 15/12/2024 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; số 245/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 11/TTr-SKHĐT ngày 12/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn kiểm tra và ban hành Kế hoạch kiểm tra các dự án đầu tư năm 2025 như sau:

1. Thành lập Đoàn kiểm tra các dự án đầu tư năm 2025 gồm các thành viên sau:

1.1. Đoàn kiểm tra số 1

a) Trưởng đoàn: Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực xây dựng cơ bản.

b) Các thành viên, gồm:

- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;

- Lãnh đạo các sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

- Lãnh đạo UBND các huyện, thành phố có công trình, dự án trên địa bàn.

1.2. Đoàn kiểm tra số 2

a) Trưởng đoàn: Giám đốc Sở Tài chính.

b) Các thành viên, gồm:

- Đại diện các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường.

- Lãnh đạo UBND các huyện, thành phố có công trình, dự án trên địa bàn.

1.3. Đoàn kiểm tra số 3

a) Trưởng đoàn: Giám đốc Sở Xây dựng.

b) Các thành viên, gồm:

- Đại diện các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Giáo dục và Đào tạo.

- Lãnh đạo UBND các huyện, thành phố có công trình, dự án trên địa bàn.

2. Kế hoạch kiểm tra các dự án đầu tư xây dựng năm 2025 như sau:

2.1. Mục đích

a) Kiểm tra các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc chấp hành quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư.

b) Nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức tư vấn, nhà thầu thi công trong quản lý dự án đầu tư ở các khâu, từ chủ trương đầu tư đến nghiệm thu, bàn giao, quản lý sử dụng.

c) Kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án; phát hiện và chấn chỉnh các sai phạm trong quản lý dự án (nếu có) nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tiến độ giải ngân vốn và nâng cao chất lượng công trình; không để thất thoát, lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước.

2.2. Yêu cầu

a) Công tác kiểm tra phải được thực hiện đúng trình tự, thủ tục kiểm tra dự án đầu tư xây dựng, bao gồm kiểm tra việc tuân thủ quy định về quản lý dự án, quản lý chất lượng công trình, tổ chức lựa chọn nhà thầu, lập hồ sơ thanh toán, quyết toán dự án và các nội dung liên quan khác... Việc kiểm tra phải bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Đối với các dự án đã được kiểm tra, việc tổ chức kiểm tra từ lần thứ hai trở đi chỉ tập trung vào các nội dung sau: tiến độ thực hiện, chất lượng công trình, các nội dung bổ sung, phát sinh, những khó khăn, vướng mắc cần giải quyết và việc khắc phục theo kết luận của các đoàn kiểm tra, kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước.

c) Kết quả kiểm tra phải phản ánh được tính trung thực, khách quan, có tác dụng khuyến khích chủ thể tham gia thực hiện; chấn chỉnh, kiến nghị các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế.

2.3. Nội dung kiểm tra

a) Hồ sơ, thủ tục đầu tư, công tác lựa chọn nhà thầu:

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về quản lý dự án từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư đến khi bàn giao, đưa công trình vào sử dụng, bao gồm: trình tự, hồ sơ lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư dự án; lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt đầu tư dự án; lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế dự án (bao gồm công tác điều chỉnh, bổ sung).

- Kiểm tra việc thực hiện các thủ tục trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu.

b) Hồ sơ, thủ tục và tiến độ thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

c) Tiến độ thực hiện tổng thể dự án, tiến độ thực hiện các nội dung công việc theo hợp đồng A - B.

d) Chất lượng công trình hoặc hạng mục công trình đã hoàn thành; việc mua sắm các thiết bị chủ yếu trong các khâu ký kết, thực hiện hợp đồng, cấp phép xây dựng.

đ) Việc thực hiện vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn lao động trong xây dựng; tổ chức, chỉ đạo thi công và giám sát kỹ thuật công trình; hồ sơ quản lý chất lượng công trình, bao gồm: kiểm tra vật tư, vật liệu sử dụng trong công trình có phù hợp với thiết kế dự toán hay không; nhật ký thi công, nhật ký giám sát, thủ tục nghiệm thu và bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

e) Việc lập và lưu trữ hồ sơ hoàn công; kiểm tra công tác bảo hành, vận hành và sử dụng công trình.

g) Việc giải ngân, thanh quyết toán vốn đầu tư:

- Kiểm tra việc sử dụng các nguồn vốn đầu tư, huy động nguồn lực khác; bố trí vốn đầu tư, tiến độ giải ngân, thanh toán.

- Kiểm tra công tác quyết toán đối với hạng mục công trình và công trình hoàn thành.

h) Kiểm tra việc khắc phục kết luận của các đoàn kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

i) Xử lý vi phạm theo thẩm quyền và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc, sai phạm (nếu có) trong quá trình thực hiện dự án.

2.4. Phương pháp kiểm tra

a) Trưởng đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên đối với các công trình, dự án được kiểm tra; các thành viên báo cáo kết quả kiểm tra; Trưởng đoàn tổng hợp ý kiến và kết luận.

b) Mỗi cuộc kiểm tra phải có biên bản ghi chép đầy đủ; báo cáo hoặc thông báo kết quả kiểm tra từng dự án, công trình đến người có thẩm quyền/chủ đầu tư.

c) Tuỳ tính chất, tiến độ thực hiện dự án, Trưởng đoàn kiểm tra quyết định thực hiện kiểm tra một trong hai hình thức sau:

- Kiểm tra tổng thể dự án: áp dụng đối với các dự án chưa được kiểm tra hồ sơ, từ khâu chuẩn bị đầu tư đến bàn giao, đưa vào khai thác, sử dụng.

- Kiểm tra tiến độ thực hiện ngoài hiện trường: nhằm giải quyết khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn.

d) Đối với Đoàn kiểm tra số 1, trong trường hợp cần thiết, Trưởng đoàn có thể ủy quyền cho thành viên Đoàn kiểm tra là Thủ trưởng cơ quan quản lý chuyên ngành về dự án được kiểm tra để tổ chức kiểm tra theo Kế hoạch.

2.5. Thời gian kiểm tra:

a) Trưởng đoàn kiểm tra sắp xếp và thông báo cụ thể thời gian kiểm tra ít nhất 05 ngày trước khi tiến hành kiểm tra đến các thành viên Đoàn kiểm tra.

b) Tùy theo tính chất, quy mô của từng dự án, thời gian kiểm tra từ 01 đến 02 ngày làm việc, do Trưởng đoàn quyết định.

2.6. Danh mục các dự án kiểm tra gồm 23 dự án *(Chi tiết tại các Phụ lục I, II, III kèm theo Quyết định).*

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng đoàn thông báo lịch kiểm tra tới các thành viên Đoàn kiểm tra, chủ đầu tư và các đơn vị liên quan về thời gian, địa điểm, phương tiện đi kiểm tra.

2. Các chủ đầu tư/nhà đầu tư, UBND huyện, thành phố có dự án thực hiện trên địa bàn có trách nhiệm:

a) Lập và gửi báo cáo (theo Mẫu đính kèm) đến các thành viên Đoàn kiểm tra trước thời điểm kiểm tra ít nhất 02 ngày làm việc.

b) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ công tác kiểm tra.

3. Các Đoàn kiểm tra tổng hợp kết quả kiểm tra các dự án vào Báo cáo đầu tư công theo định kỳ (6 tháng, năm) gửi Sở Tài chính trước ngày 30/5/2025 và ngày 30/11/2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thành viên Đoàn kiểm tra, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các Chủ đầu tư dự án chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Các chủ đầu tư (theo Phụ lục);
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(VAT).

CHỦ TỊCH

Hồ Tiến Thiệu